

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH,
THĂNG HẠNG NĂM 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /CV-HĐ

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 9 năm 2021

V/v thông báo danh mục tài liệu và một số nội dung liên quan kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi;

Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây viết tắt là Hội đồng thi*) đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tỉnh; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thông báo đến cán bộ, công chức và viên chức đủ điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi (*danh sách kèm theo Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh*) về danh mục tài liệu và một số nội dung liên quan đến kỳ thi, cụ thể như sau:

1. Danh mục tài liệu tham khảo:

Danh mục tài liệu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021 được đăng tải trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ (*snv.quangngai.gov.vn*).

Lưu ý: Hội đồng thi không thực hiện việc ôn tập cho cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính năm 2021.

2. Nộp lệ phí thi:

- Lệ phí thi: 700.000 đồng/01 thí sinh.
- Thời gian nộp lệ phí thi: ngày 04 và ngày 05/10/2021.
- Hình thức nộp lệ phí thi: nộp vào tài khoản Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi, số 4500201006494 tại Agribank tỉnh Quảng Ngãi (*nội dung: lệ phí thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức – tên thí sinh - đơn vị công tác*)

3. Hình thức, nội dung, thời gian thi

- a) Môn Kiến thức chung: Thi trắc nghiệm trên giấy, thời gian 60 phút.

Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; nhiệm vụ của công chức, viên chức theo yêu cầu của ngạch, chức danh nghề nghiệp dự thi.

b) Môn Ngoại ngữ: Thi trắc nghiệm trên giấy, thời gian 30 phút.

Nội dung thi: 30 câu hỏi về tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Môn Tin học: Thi trắc nghiệm trên giấy, thời gian 30 phút.

Nội dung thi: 30 câu hỏi kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

d) Môn Chuyên môn, nghiệp vụ: Thi viết (*Công chức, viên chức được sử dụng tài liệu để làm bài thi*).

* Thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên và chuyên viên chính:

- Đối với nâng ngạch công chức lên chuyên viên: Thời gian 120 phút; thang điểm 100.

- Đối với nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính: Thời gian 180 phút; thang điểm 100.

Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi.

* Thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên và chuyên viên chính:

- Đối với thăng hạng viên chức lên chuyên viên: Thời gian 120 phút; thang điểm 100.

- Đối với thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính: Thời gian 180 phút; thang điểm 100.

Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực nghiệp vụ chuyên ngành của viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi.

4. Thời gian thi:

- Dự kiến trong tháng 10/2021.
- Thời gian cụ thể trong Giấy báo dự thi.

5. Địa điểm thi:

Tại Trường Đại học Phạm Văn Đồng (*địa chỉ: số 509 đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi*).

6. Nhận Giấy báo dự thi:

Tại Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi (*Phòng Công chức, viên chức*). Thời gian nhận Giấy báo dự thi sẽ thông báo sau.

Lưu ý: Cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thường xuyên truy cập vào Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ, tại địa chỉ: snv.quangngai.gov.vn để biết thông tin về kỳ thi.

Hội đồng thi đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tỉnh; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT Hội đồng (Báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Ngãi;
- Các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức dự thi;
- Lưu: VT, HĐ.



**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Tạ Công Dũng**



DANH MỤC TÀI LIỆU

ÔN TẬP KỲ THI THI NÂNG NGẠCH, THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN, CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số 02./CV-HD ngày 21/9/2021 của Hội đồng thi)

I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG VÀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ:

1. Tài liệu bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính do Bộ Nội vụ ban hành năm 2018.
2. Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
3. Luật Cán bộ, công chức (Văn bản hợp nhất số 25/VBHN-VPQH).
4. Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH).
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
6. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH).
7. Luật Phòng, chống tham nhũng (Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-VPQH).
8. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
9. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.
10. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
11. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
12. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
13. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức.

14. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

15. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

16. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP.

17. Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP.

18. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi khóa XX.

19. Chuyên đề: Những vấn đề cơ bản về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay.

20. Chuyên đề: Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

21. Chuyên đề: Nền hành chính và cải cách hành chính nhà nước.

22. Chuyên đề: Chế độ công vụ và quản lý cán bộ, công chức.

23. Chuyên đề: Kinh tế thị trường định hướng XHCN của nước ta.

24. Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

25. Những vấn đề thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. TÀI LIỆU THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH DÀNH CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC KHỎI ĐẢNG, MẶT TRẬN, ĐOÀN THỂ:

1. Một số chuyên đề

1.1. Chuyên đề 1: Những vấn đề cơ bản về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay.

1.2. Chuyên đề 2: Một số vấn đề về công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ hiện nay.

1.3. Chuyên đề 3: Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

1.4. Chuyên đề 4: Nền hành chính và cải cách hành chính nhà nước.

1.5. Chuyên đề 5: Chế độ công vụ và quản lý cán bộ, công chức.

1.6. Chuyên đề 6: Kinh tế thị trường định hướng XHCN của nước ta.

2. Một số văn bản:

2.1. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.2. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay"; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) "Về tăng cường chính đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa trong nội bộ".

2.3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập".

2.4. Nghị quyết số 26 -NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII " Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ".

2.5. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2.6. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX.

2.7. Quy định số 101-QĐi/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐi/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

2.8. Những vấn đề thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

III. MÔN NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC:

1. Ngoại ngữ:

Trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Tin học:

Trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Lưu ý:

- Cán bộ, công chức, viên chức khối nhà nước thi Môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành ôn tập tài liệu ở mục I;

- Cán bộ, công chức khối đảng, mặt trận, đoàn thể thi môn kiến thức chung ôn tập ở mục I, thi môn nghiệp vụ chuyên ngành ôn tập tài liệu ở mục II;

- Môn Ngoại ngữ và Tin học dành chung cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức dự thi (trừ các trường hợp được miễn thi).